

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NHƠN TRẠCH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/DS-ST.  
Ngày: 28/3/2024.  
V/v: “Tranh chấp  
bồi thường thiệt hại về sức khỏe”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Xuân Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thanh Phương
2. Bà Dương Thị Thúy Hằng

*Thư ký phiên tòa:* Bà Ngọc Thị Ngoan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn T.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn T xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:118/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2022 về “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2023/QĐST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2024/QĐST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2024, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 23/2024/QĐ ST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2024 và thông báo mở lại phiên tòa số: 54/2024/TB.TA ngày 18 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

**-Nguyên đơn:** Ông Trần Thanh B, sinh năm 1970

Địa chỉ: ấp P L, xã Phú H, huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Kim K, sinh năm 1975

Địa chỉ: ấp P L, xã Phú H, huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

**-Bị đơn:** Ông Trần Thanh T1, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp Việt K, xã Xuân H1, huyện Xuân L1, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

**-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Phạm Thị Thu L2, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Ấp P L, xã Phú H, huyện Nhơn T, Đồng Nai (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**- Tại đơn khởi kiện ngày 4 tháng 4 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trần Thanh B do bà Nguyễn Thị Kim K làm đại diện trình bày:**

Khoảng 02 giờ 18 phút, ngày 11/9/2021, tại Km 02+100 đường Lý Thái T3, ấp Bến C, xã Đại P, huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai, anh Quách Thành T2 chở ông Trần Thanh B trên xe mô tô lưu thông hướng xã Phú Đông đi Cát Lái thì bất ngờ bị xe ô tô tải do ông Trần Thanh T1 điều khiển đi hướng ngược lại chuyển hướng không đúng quy định đã va chạm vào xe mô tô do T2 điều khiển. Hậu quả làm ông B bị chấn thương nặng phải vào bệnh viện cấp cứu, phẫu thuật. Cụ thể, ông B bị đứt niệu đạo, đứt dương vật. Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Viện pháp y quốc gia phân viện tại thành phố Hồ Chí Minh số 40/22/TgT ngày 21/02/2022 đã kết luận tỷ lệ phần trăm T3n thương cơ thể do thương tích gây ra cho ông B là 54%.

Bà K yêu cầu ông Trần Thanh T1 phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông B đối với các khoản chi phí sau đây:

1. Tiền chi phí điều trị tại bệnh viện Đa Khoa Đồng Nai và bệnh viện B Dân (có phiếu thu, bảng kê chi tiết đính kèm hồ sơ): 56.015.911 (năm mươi sáu triệu không trăm mười lăm nghìn chín trăm mười một) đồng.

2. Tiền xe tô tô đi khám, tái khám (các lần tái khám đều có chỉ định của bác sĩ): 12.500.000 đồng, cụ thể:

- Ngày 08/10/2021 (Bệnh Viện Đồng Nai - Phú H): 600.000 đồng.
- Ngày 15/10/2021 (Phú H-Bệnh Viện Đồng Nai): 1.200.000 đồng.
- Ngày 29/10/2021 (Phú H-bệnh viện B Dân và ngược lại): 700.000 đồng.
- Ngày 07/12/2021 (Phú H- bệnh viện B Dân và ngược lại): 700.000 đồng.
- Ngày 10/12/2021 (Phú H-Bệnh viện B Dân và ngược lại): 700.000 đồng.
- Ngày 14/12/2021(Phú H-Bệnh viện B Dân): 700.000 đồng.
- Ngày 24/12/2021 (Bệnh viện B dân – Phú H): 700.000 đồng.
- Ngày 07/01/2022(Phú H- bệnh viện B Dân và ngược lại): 700.000 đồng.
- Ngày 14/01/2022 (Phú H- bệnh viện B Dân và ngược lại): 700.000 đồng.
- Ngày 07/02/2022 (Phú H- bệnh viện B Dân và ngược lại): 700.000 đồng.
- Tiền xe đi giám định thương tật (3 lần): 1.200.000 đồng x 3 = 3.600.000 đồng.

3. Chi phí giám định tỷ lệ thương tật: 1.250.000 đồng.

4. Tiền mất ngày công lao động của ông Trần Thanh B từ ngày 11/9/2021 tính đến ngày 19/5/2023 (làm tròn là 20 tháng) (đến nay ông B vẫn chưa thể đi làm việc được): Thu nhập hàng tháng từ công việc thu gom rác của ông B là 6.500.000 đồng. Do đó, Tiền mất ngày công lao động của ông B là: 6.500.000 đồng x 20 tháng = 130.000.000 (một trăm ba mươi triệu) đồng.

5. Tiền chi phí cho người chăm sóc ông B:

5.1. Vợ ông B chăm sóc, thu nhập trung B 9.000.000 đồng/tháng. Nên tiền mất ngày công lao động do phải đưa ông B đi tái khám và chăm sóc ông B trong thời gian điều trị nội trú: 9.000.000đ: 30 x 46 ngày = 13.800.000 đồng.

Cụ thể số ngày công tính như sau:

- Thời gian điều trị nội trú tại bệnh viện đa khoa Đồng Nai là 28 ngày (từ 11/9/2021 đến 08/10/2021).

- Thời gian điều trị nội trú tại bệnh viện B dân là 11 ngày từ 14/12/2021 đến 24/12/2021)

- Số ngày đi tái khám: 07 ngày.

5.2. Tiền chi phí ăn uống, sinh hoạt cho người chăm bệnh và người bệnh là khoảng 250.000 đồng/ngày (chỉ tính những ngày điều trị nội trú) nên T3ng số tiền là: 250.000 đồng x 39 ngày = 9.750.000 đồng.

6. Tiền bồi thường T3n thất tinh thần (do tai nạn làm cơ thể ông B không còn hoàn thiện (tôi bị mất bộ phận sinh dục) và giảm khả năng lao động làm tôi trở thành gánh nặng của gia đình), đây là T3n thương sẽ theo ông B mãi mãi cho đến khi ông B chết đi nên T3n thất tinh thần đối với ông B là vô cùng lớn, nên tôi yêu cầu ông T1 phải bồi thường T3n thất tinh thần cho ông B là 20.000.000 đồng.

T3ng số tiền bà K yêu cầu ông T1 bồi thường cho ông B là: 1+2+3+4+5.1+5.2+6 = 56.015.911 đồng + 12.500.000 đồng + 1.250.000 đồng + 130.000.000 đồng + 13.800.000 đồng + 9.750.000 đồng + 20.000.000 đồng = 243.315.911 đồng.

Trước đó, ông T1 đã tự nguyện bồi thường cho ông B số tiền 52.000.000 (năm mươi hai triệu) đồng, nên số tiền bà K yêu cầu ông T1 tiếp tục bồi thường cho ông B là 191.315.911 (Một trăm chín mươi một triệu ba trăm mười lăm nghìn chín trăm mười một) đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bà K xin rút yêu cầu tiền xe tô tô đi khám, tái khám (các lần tái khám đều có chỉ định của bác sĩ) là 12.500.000 đồng và tiền chi phí ăn uống sinh hoạt cho người chăm bệnh và người bệnh là 250.000 đồng x 39 ngày = 9.750.000 đồng, trước đây bà K yêu cầu tiền chi phí cho người chăm sóc ông B, vợ ông B chăm sóc, thu nhập trung B 9.000.000 đồng/tháng. Nên tiền mất ngày công lao động do phải đưa ông B đi tái khám và chăm sóc ông B trong thời gian điều trị nội trú: 9.000.000đ: 30 x 46 ngày = 13.800.000 đồng. Nay bà K thay đổi yêu cầu như sau: Vợ ông B thu nhập 6.000.000 đồng/tháng, tiền mất ngày công lao động do phải đưa ông B đi tái khám và trong thời gian chăm sóc ông B là: 6.000.000 đồng 30 x 46 ngày = 9.200.000 đồng.

Thời gian điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai là 28 ngày (Từ ngày 11/9/2021 đến 8/10/2021).

Thời gian điều trị nội trú tại Bệnh viện B Dân là 11 ngày (Từ ngày 14/12/2021 đến 24/12/2021).

Số ngày đi tái khám: 07 ngày.

**T3ng số tiền bà K yêu cầu ông T1 phải bồi thường là:**

Tiền chi phí Điều trị tại bệnh viện Đồng Nai và Bệnh viện B Dân: 56.015.911 đồng.

Chi phí giám định tỷ lệ thương tật: 1.250.000 đồng.

Tiền mất ngày công lao động của ông Trần Thanh B từ ngày 11/9/2021 tính đến ngày 19/5/2023 (làm tròn là 20 tháng) 6.500.000 đồng x 20 tháng = 130.000.000 (một trăm ba mươi triệu) đồng.

Tiền chi phí chăm sóc người bệnh: 6.000.000 đồng: 30 x 46 ngày = 9.200.000 đồng.

Tiền bồi thường T3n thất tinh thần: 20.000.000 đồng.

T3ng số tiền ông B yêu cầu ông T1 bồi thường là: 216.465.911 đồng.

Trước đó, ông T1 đã tự nguyện bồi thường cho ông B số tiền 52.000.000 (năm mươi hai triệu) đồng nên số tiền bà K yêu cầu ông T1 tiếp tục bồi thường cho ông B là 164.465.911 đồng.

*- Bị đơn anh Trần Thanh T1 đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo giao nộp chứng cứ, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, quyết định tạm ngừng phiên tòa, thông báo mở lại phiên tòa nhưng vắng mặt.*

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Thu L2 trình bày:**

Bà là vợ của ông Trần Thanh B, tai nạn xảy ra giữa ông B và ông T1 là chuyện không ai mong muốn, thương tích của ông B là 54%. Nay ông B yêu cầu ông T1 phải bồi thường các khoản như trên với T3ng số tiền là 164.465.911 đồng, bà đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông B ngoài ra, bà không yêu cầu gì khác.

**- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T:**

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn như cung cấp T5 liệu, chứng cứ và tham gia tố tụng được thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Về nội dung xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chấp nhận tiền chi phí Điều trị tại bệnh viện Đồng Nai và Bệnh viện B Dân: 56.015.911 đồng, tiền chi phí giám định tỷ lệ thương tật: 1.250.000 đồng, tiền mất ngày công lao động của anh Trần Thanh B từ ngày 11/9/2021 tính đến ngày 19/5/2023 (làm tròn là 20 tháng) 6.500.000 đồng x 20 tháng = 130.000.000 (một trăm ba mươi triệu) đồng, tiền chi phí chăm sóc người bệnh: 6.000.000 đồng : 30 x 46 ngày = 9.200.000 đồng, tiền bồi thường T3n thất tinh thần: 20.000.000 đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các T5 liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thụ lý vụ án: Quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe” theo quy định tại Điều 26 BLTTDS.

Ông Trần Thanh B là nguyên đơn; ông Trần Thanh T1 là bị đơn, bà Phạm Thị Thu L2 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn: ông Trần Thanh B có nơi cư trú tại ấp P L, xã Phú H, huyện Nhon T, tỉnh Đồng Nai, vụ việc tai nạn giao thông xảy ra tại đường Lý Thái T3, thuộc ấp Bến C, xã Đại P, huyện Nhon T nên nguyên đơn lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Nhon T giải quyết là đúng thẩm quyền về vụ việc, về lãnh thổ, về cấp theo quy định tại Điều 26, 35, Điều 40 BLTTDS.

[3] Về nội dung vụ án: Khoảng 02 giờ 18 phút, ngày 11/9/2021, tại Km 02+100 đường Lý Thái T3, ấp Bến C, xã Đại P, huyện Nhon T, tỉnh Đồng Nai, anh Quách Thành T2 chở ông Trần Thanh B trên xe mô tô lưu thông hướng xã Phú Đông đi Cát Lái thì bất ngờ bị xe ô tô tải do ông Trần Thanh T1 điều khiển đi hướng ngược lại chuyển hướng không đúng quy định đã va chạm vào xe mô tô do T2 điều khiển. Hậu quả làm ông B bị chấn thương nặng phải vào bệnh viện cấp cứu, phẫu thuật. Cụ thể, ông B bị đứt niệu đạo, đứt dương vật. Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Viện pháp y quốc gia phân viện tại thành phố Hồ Chí Minh số 40/22/TgT ngày 21/02/2022 đã kết luận tỷ lệ phần trăm T3n thương cơ thể do thương tích gây ra cho ông B là 54%.

Ông Trần Thanh T1 đã gây thương tích cho ông Trần Thanh B làm Thiệt hại đến sức khỏe của nguyên đơn nên nguyên đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm là có cơ sở chấp nhận.

[3.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn về bồi thường sức khỏe bao gồm: Tiền chi phí Điều trị tại bệnh viện Đồng Nai và Bệnh viện B Dân: 56.015.911 đồng (có phiếu thu, bảng kê chi tiết kèm hồ sơ), chi phí giám định tỷ lệ thương tật: 1.250.000 đồng, Tổng Cộng: 57.265.911 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[3.2] Xét yêu cầu bồi thường tiền mất ngày công lao động của ông Trần Thanh B từ ngày 11/9/2021 tính đến ngày 19/5/2023 (làm tròn là 20 tháng) 6.500.000 đồng x 20 tháng = 130.000.000 (một trăm ba mươi triệu) đồng là có cơ sở chấp nhận bởi lẽ: Ông B bị gây ra thương tích phải điều trị và không thể đi làm được, có đơn xác nhận của anh Phạm Minh T4, sinh năm 1977 có làm thuê cho anh T4 với mức L 6.500.000 đồng/tháng.

[3.3] Xét yêu cầu tiền chi phí chăm sóc người bệnh: Vợ ông B thu nhập 6.000.000 đồng/tháng, có xác nhận của ông Trương Văn T5 chủ đại lý vé số T5



tại ấp Cát Lái, xã Phú H, huyện Nhơn T, Đồng Nai xác nhận bà L2 vợ ông B mỗi ngày lấy chỗ ông 300 vé số, thu nhập là 300.000 đồng/ngày. Do đó, thời gian bà L2 phải nghỉ 46 ngày để chăm sóc điều trị nội trú và đưa ông B đi tái khám. Do đó nguyên đơn yêu cầu tiền chi phí chăm sóc người bệnh: 6.000.000 đồng : 30 x 46 ngày= 9.200.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[3.4] Đối với yêu cầu bồi thường Tổn thất về tinh thần:

Đối với yêu cầu bồi thường Tổn thất tinh thần số tiền 20.000.000 đồng do ông T1 gây tai nạn làm ông B mất một phần cơ thể mà không thể phục hồi ảnh hưởng đến nhu cầu sinh lý về đời sống tình cảm vợ chồng gây Tổn thất về tinh thần, giảm khả năng lao động nên yêu cầu này là có cơ sở để chấp nhận.

[4] Từ những phân tích trên xét có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Thanh B về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T về quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp,

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 40, Điều 227, Điều 244, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố Tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn ông Trần Thanh B về việc yêu cầu bồi thường tiền xe tô đi khám, tái khám là 12.500.000 đồng và tiền chi phí ăn uống sinh hoạt cho người chăm bệnh và người bệnh là 250.000 đồng x 39 ngày = 9.750.000 đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Thanh B về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe đối với bị đơn ông Trần Thanh T1.

Buộc ông Trần Thanh T1 phải bồi thường cho ông Trần Thanh B tiền chi phí Điều trị tại bệnh viện Đồng Nai và Bệnh viện B Dân số tiền 56.015.911 đồng, tiền chi phí giám định tỷ lệ thương tật: 1.250.000 đồng, tiền mất ngày công lao động của ông Trần Thanh B từ ngày 11/9/2021 tính đến ngày 19/5/2023 (làm tròn là 20 tháng) 6.500.000 đồng x 20 tháng = 130.000.000 (một trăm ba mươi triệu) đồng, tiền chi phí chăm sóc người bệnh: 6.000.000 đồng: 30 x 46 ngày= 9.200.000 đồng, tiền bồi thường Tổn thất tinh thần: 20.000.000 đồng.

Trước đó, ông T1 đã tự nguyện bồi thường cho ông B số tiền 52.000.000 (năm mươi hai triệu) đồng, nên Tổng số tiền ông T1 phải bồi thường cho ông B là 164.465.911 đồng.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3.Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Trần Thanh T1 phải chịu 8.223.000 đồng (Tám triệu hai trăm hai mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Kim K, bà Phạm Thị Thu L2 có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Trần Thanh T1 vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Nhơn T;
- Chi cục THADS huyện Nhơn T;
- Các đương sự;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Xuân Mai**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Ánh Sáng**

**Lưu Đức Chung**

**Trần Thị Thanh Hoa**